TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 422/2024/QĐST-DS	*Nhà Bè, ngày 24 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 407/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ1.

Địa chỉ: A, Trần Quang K, P.L, H, TP ..

Đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Bá Đ – Cán bộ tín dụng Ngân hàng TMCP Đ1 – Chi nhánh N1.

Địa chỉ: số A, đường N, xã P, huyện N, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Hồ Đại T.

Bà Huỳnh Thị Như N.

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1 số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 16/9/2024 là: 2.278.574.951đ(Hai tỷ, hai trăm bảy mươi tám triệu, năm trăm bảy mươi bốn nghìn, chín trăm năm mươi mốt đồng).

+ Dư nợ gốc: 1.947.923.869đ. + Lãi vay: 302.922.964.

+ Lãi chậm trả: 27.728.118đ.

Trả một lần ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N tiếp tục trả lãi cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1 kể từ ngày 17/9/2024 theo hợp đồng tín dụng đã ký số: 01/2022/17715356ngày 01/07/2022 cho đến khi tất nợ.

Trường hợp ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N không thực hiện hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1 có quyền chủ động hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý đối với tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất ở tại Khu phố C, Thị trấn C, huyện C, Tỉnh Long An (thửa đất số 455, tờ bản đồ số 24) theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, số phát hành CV 134150, số vào sổ cấp GCN CH 04133 do UBND huyện C, tỉnh Long An cấp ngày

28/05/2020, để ưu tiên thanh toán cho toàn bộ nghĩa vụ của bị đơn cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1 theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2022/17715356ký kết ngày 18/07/2022 để đảm bảo thu hồi nợ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N phải tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1.

Trường hợp ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1 có nghĩa vụ thực hiện thủ tục xóa thế chấp đối với hợp đồng thế chấp số: 01/2022/17715356ký kết ngày 18/07/2022 theo quy định pháp luật và trả lại cho chủ sở hữu bản chính giấy tờ như sau:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thửa đất số 455, tờ bản đồ số 24, số phát hành CV 134150, số vào sổ cấp GCN: CH 04133 do UBND huyện C, tỉnh Long An cấp ngày 28/05/2020 đứng tên bà Trần Thị Thùy T1, chính lý biến động sang tên ông Hồ Đại T ngày 14/7/2022.

Án phí sơ thẩm ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N chịu án phí là: 38.785.750đ(Ba mươi tám triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn, bảy trăm năm mươi đồng). Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1 được nhận lại tiền tạm ứng án phí số tiền đã nộp trước là: 36.457.298đ(Ba mươi sáu triệu, bốn trăm năm mươi bảy nghìn, hai trăm chín mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng số: AA/2023/0007567 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, TP ..

Chi phí xác minh, thẩm định tại chỗ là 15.000.000đ ông Hồ Đại T và bà Huỳnh Thị Như N phải chịu, số tiền ông T, bà N nộp để giao trả lại cho Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đ1.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

THẨM PHÁN

Lâm Thành Ngọc